TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HƯNG YÊN** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2023/QĐST - HNGĐ	*TP. Hưng Yên, ngày 31 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 82/2023/TLST - HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023, giữa:

1. ***Nguyên đơn****:* Chị Nguyễn Hải Y, sinh năm: 1990

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà B, đường T, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Hiện đang cư trú tại: Thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

2. ***Bị đơn****:* Anh Đoàn Đức Đ, sinh năm: 1982

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà B, đường T, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

3. ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Cháu Đoàn Hải M, sinh ngày 03/3/2021. Người đại diện hợp pháp cho cháu M: Chị Nguyễn Hải Y và anh Đoàn Đức Đ là bố, mẹ đẻ cháu M.

Các đương sự cùng đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Số nhà B, đường T, phường H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58; 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Hải Y và anh Đoàn Đức Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Hải Y và anh Đoàn Đức Đ thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Y và anh Đ có 01 con chung tên là Đoàn Hải M, sinh ngày 03/3/2021. Chị Y và anh Đ thống nhất thỏa thuận, vợ chồng ly hôn giao cháu Đoàn Hải M cho chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Vợ chồng chị Y, anh Đ thống nhất anh Đ cấp dưỡng nuôi con số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng)/tháng, bắt đầu từ tháng 8/2023 cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Nguyễn Hải Y có đơn thi hành án về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, Cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành, nếu anh Đoàn Đức Đ không chịu thi hành thì phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Vì quyền lợi của con chung anh Đ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung. Yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung; yêu cầu hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con chung sau khi ly hôn.

Về tài sản: Chị Y và anh Đ thống nhất thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đề cấp giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Hải Y và anh Đoàn Đức Đ thống nhất thỏa thuận: Chị Nguyễn Hải Y tự nguyện nhận chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm ly hôn và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Hải Y đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001505 ngày 29/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên. Chị Y đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện KSND thành phố Hưng Yên;
- Chi cục THA dân sự thành phố Hưng Yên;
- UBND phường Hiến Nam, TP Hưng Yên (ĐKKH số 58/2013, Quyển số 01/2013, ngày 06/12/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Khuê